

TRONG SỐ NÀY

- Diễn đàn thường niên về ATTP 2012: Xây dựng và phát triển chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn
- Dự thảo Chiến lược khoa học, công nghệ Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2011-2020

- Quy hoạch phát triển ngành thủy sản Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030
- Văn bản luật lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành tháng 6/2012

DIỄN ĐÀN ĐIỀU PHỐI THƯỜNG NIÊN VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM 2012 XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHUỖI CUNG CẤP THỰC PHẨM AN TOÀN



Thứ trưởng Nguyễn Thị Xuân Thu chủ trì diễn đàn ATTF thường niên do ISG/ICD phối hợp với dự án FAPQDCP thuộc NAFIQAD ngày 26/6/2012 tại Hà Nội

Theo Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm (ATTF) giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030 vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 4/1/2012, một trong những chương trình, đề án chủ yếu được Chính phủ phân công cho Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì soạn thảo phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là

“Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn trên phạm vi toàn quốc”.

Diễn đàn thường niên về An toàn thực phẩm do Vụ Hợp tác quốc tế Bộ Nông nghiệp và PTNT thông qua Chương trình hỗ trợ quốc tế (ISG) phối hợp với dự án Xây dựng và kiểm soát chất lượng nông sản thực phẩm (FAPQDCP) thuộc Cục

Quản lý chất lượng nông sản và thủy sản (NAFIQAD) tổ chức.

Chủ đề Diễn đàn an toàn thực phẩm 2012 là “Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn” với sự tham dự của đại diện của các Bộ quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm, các dự án về an toàn thực phẩm đang thực hiện của Bộ Nông nghiệp và PTNT, đại diện của cộng đồng quốc tế tại Việt Nam. Mục tiêu chính của diễn đàn là (i) Thảo luận và kiến nghị các giải pháp kỹ thuật, quản lý và thể chế nhằm xây dựng và phát triển chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn; (ii) Vận động hỗ trợ quốc tế cho xây dựng và phát triển mô hình.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Thị Xuân Thu nhân mạnh Chính phủ Việt Nam hết sức quan tâm đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm thể hiện qua các Luật ATTF, các thông tư, nghị định hướng dẫn triển khai thực hiện và chiến lược quốc gia về vấn đề này. Tuy nhiên, để quản lý tốt chất lượng vệ sinh ATTF bảo đảm sức khỏe người tiêu dùng, sức cạnh tranh trên thị trường, uy tín và giá trị gia tăng hàng hóa nông sản thì vẫn thiếu sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan quản lý, thiếu hệ thống thiết bị để phân tích cảnh báo môi nguy

và thiếu cả năng lực quản lý từ TW đến địa phương. Thứ trưởng khẳng định quản lý thực phẩm theo chuỗi là con đường tất yếu để kiểm soát ATTF và chất lượng nông sản. Công tác giáo dục, tuyên truyền về ATTF cần đi đôi với giám sát kiểm tra, xử phạt theo các chế tài. Cần

tổ chức lại sản xuất, xây dựng thương hiệu sản phẩm và đặc biệt là vai trò của doanh nghiệp trong thực hiện chuỗi thực phẩm an toàn. Bộ Nông nghiệp và PTNT luôn lắng nghe, chia sẻ và ủng hộ sự hỗ trợ, chung tay của các tổ chức quốc tế, các tổ chức xã hội dân sự để học hỏi

kinh nghiệm, hoàn thiện chính sách để đạt được chiến lược quốc gia về ATTF.

Tài liệu chính của diễn đàn được đăng tải trên trang tin ISG theo địa chỉ http://www.isgmard.org.vn/ARDRefDocs_ARDSectorWorkshopsConsultations.asp (ISG)

ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO - ĐIỀU KIỆN KHÔNG THỂ THIẾU TRONG TÁI CẤU TRÚC NGÀNH THÀNH CÔNG

Mười năm qua, mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể góp phần quyết định vào phát triển kinh tế, ổn định chính trị - xã hội, nhưng theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tăng trưởng GDP trong nông nghiệp ngày càng giảm.

Nếu giai đoạn 1995-2000 đạt 4%/năm, thì giai đoạn 2001-2005 là 3,83% và đến giai đoạn 2006-2010 chỉ còn là 3,3%; năng suất và chất lượng của nhiều sản phẩm nông nghiệp rất thấp so với các đối thủ cạnh tranh, ô nhiễm môi trường tăng, tài nguyên bị khai thác cạn kiệt, v.v.

Để giải quyết tình trạng này, trong Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và phát triển bền vững, Bộ NN&PTNT đã coi việc đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao trong các lĩnh vực giống cây trồng, vật nuôi, chế biến là giải pháp hàng đầu để có thể đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP từ 3,5-4% vào năm 2020.

Theo Đề án Phát triển nông nghiệp công nghệ cao (NNCC), đến năm 2020, mỗi tỉnh nước ta có ít nhất 10 doanh nghiệp, 10 vùng sản xuất nông nghiệp và mỗi vùng sinh thái có 1-2 khu NNCC, góp phần đưa tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm ít nhất 25% tổng giá trị sản xuất nông



Hệ thống tưới nhỏ giọt của Israel

ng nghiệp của cả nước.

Đến nay, trên địa bàn cả nước đã bước đầu hình thành một số mô hình NNCC như TP. Hồ Chí Minh hình thành dự án đầu tư xây dựng khu NNCC đa chức năng, với quy mô gần 90 ha để nghiên cứu công nghệ, trình diễn công nghệ và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thú y và thủy sản. Hay như mô hình cánh đồng mẫu lớn sản xuất lúa xuất khẩu, cá tra sạch tại Đồng bằng sông Cửu Long...

Tuy nhiên, theo đánh giá của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, việc phát triển NNCC còn nhiều hạn chế. Hiện cả nước mới chỉ có 3 doanh nghiệp được công nhận ứng dụng công nghệ cao là Công ty Công nghệ sinh học Rừng hoa Đà Lạt, Công ty TNHH Agrovina (Dalat

Hasfarm) và Công ty cổ phần Thực phẩm sữa TH. Đáng chú ý, Công ty Dalat Hasfarm ứng dụng công nghệ của Hà Lan để trồng hoa hồng, cúc, đồng tiền, lyly cho hiệu quả kinh tế cao gấp 20-30 lần so với trồng hoa thông thường.

Theo Luật Công nghệ cao có khá nhiều điều khoản hỗ trợ mạnh cho việc phát triển công nghệ cao cho cả doanh nghiệp và cá nhân. Về phát triển lĩnh vực công nghệ cao dành cho nông nghiệp được Nhà nước hỗ trợ mạnh, ưu đãi dành cho doanh nghiệp phát triển nông nghiệp công nghệ cao tương đương với đầu tư cho công nghệ sinh học, hóa học, vật lý... Theo Luật Công nghệ cao thì cá nhân cũng có thể đầu tư xây dựng và kinh doanh các khu công nghệ cao nếu được Chính phủ phê duyệt (Đây là quy định chưa từng có trước đây). Các quỹ đầu tư mạo hiểm cho công nghệ cao cũng được khuyến khích từ ngân sách Nhà nước và các nguồn huy động khác.

Tuy nhiên, NNCC là một chương trình quan trọng và rất phức tạp, do đó không thể quy hoạch tràn lan mà phải lựa chọn các vùng có điều kiện thuận lợi nhất. Hiện tại, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang xây dựng quy hoạch tổng thể khu NNCC và vùng NNCC trình Thủ tướng phê duyệt. (NTH)

Chiến lược khoa học, công nghệ Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2011-2020

Theo định hướng đề ra, phát triển KHCN nông nghiệp đến năm 2020 đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, nâng cao giá trị gia tăng của các sản phẩm nông nghiệp. Qua đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng

thu nhập cho người nông dân, phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trong giai đoạn 2011-2020, dự thảo Chiến lược khoa học, công nghệ Nông

ng nghiệp và PTNT đã đề cập 5 mục tiêu đó là: đến năm 2015, KHCN đóng góp 40% GDP nông nghiệp và năm 2020 là 50%; sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao chiếm tỷ trọng 30% giá trị sản xuất vào 2015 và năm 2020 là 50%; đến năm

(Xem tiếp tr 3)



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Bùi Bá Bổng, Nguyễn Thị Xuân Thu tại hội thảo đóng góp ý dự thảo chiến lược khoa học công nghệ (KHCN) nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2011 – 2020

2020 sẽ có 100 % tổ chức KHCN đạt trình độ khu vực và số cán bộ trên đại học tăng gấp đôi; tổng đầu tư xã hội cho KHCN đạt 0,3 % GDP năm 2015 và 0,5 % năm 2020.

Trong 10 năm (2001-2010), KHCN đã trực tiếp đóng vào GDP nông nghiệp khoảng 35 %, duy trì tốc độ tăng trưởng

nông nghiệp ở mức cao bình quân 5,36 %/năm, giữ vững an ninh lương thực quốc gia... Một số lĩnh vực KHCN đã đạt mức tiên tiến của thế giới trong nông nghiệp, thủy sản, công nghệ xây dựng thủy lợi và lực lượng KHCN ngày càng lớn mạnh. Tuy nhiên, bản dự thảo cũng nêu rõ một số bất cập, tồn tại ảnh

hưởng đến sự phát triển KHCN như hiệu quả nghiên cứu KHCN còn thấp, trình độ KHCN không đồng đều, tiềm lực KHCN còn yếu kém, cơ chế quản lý KHCN bất cập, chậm đổi mới...

Chiến lược đã đề ra được các nhiệm vụ trọng tâm về KHCN trong 7 lĩnh vực chủ yếu của ngành (trồng trọt, chăn nuôi-thủy y, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, cơ điện nông nghiệp và công nghệ sau thu hoạch, chính sách nông nghiệp&PTNT) và 6 giải pháp chính để thực hiện (hoàn thiện hệ thống tổ chức, phát triển nguồn nhân lực, đổi mới cơ chế quản lý hoạt động KHCN, đổi mới hoạt động khuyến nông, hợp tác quốc tế và các chính sách ưu đãi cho KHCN phát triển).

Đánh giá cao bản dự thảo lần này, đã bám sát nội dung chiến lược phát triển của ngành, đề cập khá đầy đủ toàn diện các lĩnh vực, xác định nhiệm vụ trọng tâm trọng điểm...tuy nhiên chưa đề cập đầy đủ đến nghiên cứu phát triển nông thôn và thể chế chính sách còn mờ nhạt trong tất cả các lĩnh vực nông, lâm thủy lợi, thủy sản...Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp thu các ý kiến đóng góp và hoàn thiện để trình Chính phủ phê duyệt. (HNN)

Quy hoạch phát triển ngành thủy sản Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030

Hội thảo “Quy hoạch phát triển ngành thủy sản Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030” do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức ngày 22-6/2012, tại Hà Nội.

Theo quy hoạch, để phát triển ngành thủy sản Việt Nam tới năm 2020 dự kiến cần tổng số vốn đầu tư là 60.857 tỷ đồng. Trong đó, 30.000 tỷ đồng dành cho phát triển lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, 24.257 tỷ đồng phát triển lĩnh vực chế biến thủy sản và 6.600 tỷ đồng phát triển lĩnh vực khai thác thủy sản. Mục tiêu đạt sản lượng khai thác thủy sản của cả nước 2020 sẽ đạt 2,4 triệu tấn với mức tăng trưởng giá trị sản xuất khai thác hàng năm đạt 16-17%. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 4,5 triệu tấn với mức tăng trưởng bình quân 5,2%; kim ngạch xuất khẩu đạt 11 tỷ USD.

Theo Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và

PTNT Vũ Văn Tám, ngành thủy sản cần phát triển thành một ngành sản xuất hàng hóa lớn, có thương hiệu uy tín, có khả năng cạnh tranh cao trong hội nhập kinh tế quốc tế.

Cần phải tổ chức đánh giá nguồn lợi thủy sản để làm căn cứ cho việc quản lý hoạt động khai thác thủy sản và bố trí tàu thuyền, nghề nghiệp phù hợp. Áp dụng những công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện nghề cá của nước ta; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ bảo quản sản phẩm sau khai thác, đặc biệt đối với đội tàu đánh bắt xa bờ.

Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản cũng cần chú trọng nhập công nghệ sản xuất giống mới hiện đại, phù hợp với điều kiện ở Việt Nam, xây dựng các mô hình nuôi trồng thủy sản, ứng dụng các thành tựu khoa học tiên tiến. Các doanh nghiệp cần đầu tư nghiên cứu, sản xuất



và tăng thị phần các sản phẩm giá trị gia tăng, phù hợp với sức mua, thị hiếu của từng thị trường; phát triển mạng lưới cung cấp, bán buôn đến hệ thống siêu thị thông qua liên kết với nhà nhập khẩu, nhà cung cấp đầu mối.

Ngoài ra, cần tập trung đầu tư phát triển chế biến thủy sản xuất khẩu theo chiều sâu, đầu tư nâng cấp các cơ sở chế biến thủy sản xuất khẩu để đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và đáp ứng yêu cầu của thị trường nhập khẩu về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường./. (NTT)

HỖ TRỢ 100% KINH PHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI XÃ NGHÈO

Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/06/2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ tối đa 100% từ ngân sách Nhà nước cho việc xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải khu dân cư; xây dựng công trình thể thao thôn, bản; xây dựng đường giao thông thôn, xóm; giao thông nội đồng và kênh mương nội đồng; phát triển sản xuất và dịch vụ; hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản tại các



xã thuộc huyện nghèo theo Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững của Chính phủ.

Đối với các xã còn lại, chỉ hỗ trợ một phần ngân sách Nhà nước cho các nội dung nêu trên. Mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho các địa phương căn cứ

điều kiện kinh tế - xã hội để bố trí phù hợp. Ưu tiên hỗ trợ cho các địa phương khó khăn chưa tự cân đối ngân sách, địa bàn đặc biệt khó khăn và những địa phương làm tốt.

Cũng theo Quyết định này, các hộ nghèo tham gia trực tiếp lao động để xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương được chính quyền địa phương xem xét, trả thù lao theo mức phù hợp với mức tiền lương chung của thị trường lao động tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/06/2012. (DTV)

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ GIẢM TỔN THẤT SAU THU HOẠCH ĐỐI VỚI NÔNG SẢN, THỦY SẢN

Ngày 22/06/2012, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 22/2012/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện Quyết định số 63/2010/QĐ-TTg ngày 15/10/2010 và Quyết định số 65/2011/QĐ-TTg ngày 02/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản.

Theo đó, 05 ngân hàng được thực hiện cho vay hỗ trợ lãi suất nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản bao gồm: Ngân hàng Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long, Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

Các ngân hàng nêu trên được áp dụng mức lãi suất cho vay thấp nhất trong khung lãi suất của ngân hàng áp dụng cho các khoản vay vốn phục vụ lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn cùng kỳ hạn trong cùng thời kỳ.

Mức hỗ trợ lãi suất vẫn được thực hiện như trước đây. Cụ thể, khoản vay được hỗ trợ 100% lãi suất vay trong 02 năm đầu, từ năm thứ 03 trở đi được hỗ trợ 50% lãi suất vay. Việc hỗ trợ lãi suất được thực hiện theo thời gian vay thực tế của khách hàng và chỉ áp dụng đối với các khoản vay trả nợ trước hoặc đúng hạn tại thời điểm hỗ trợ lãi suất; khoản vay quá hạn không được hỗ trợ lãi suất kể từ thời điểm khoản vay phải chuyển sang nợ quá hạn.

Thông tư này thay thế Thông tư số 03/2011/TT-NHNN ngày 08/03/2011 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/08/2012. (DTV)

SỬA ĐỔI MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH VỀ LĨNH VỰC THỦY SẢN

Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định số 53/2012/NĐ - CP ngày 20/6/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về lĩnh vực thủy sản, cụ thể:

- Sửa đổi khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4, điều 6 và điều 7 liên quan đến thủ tục, trình tự và cơ quan cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh ngành nghề thủy sản của Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 4/5/2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản;

- Bãi bỏ khoản 5, điều 1 và khoản 6 điều 1 của Nghị định số 14/2009/NĐ-CP ngày 13/2/2009 của Chính phủ sửa



đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 4/5/2005 của Chính phủ về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản.

Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 33/2010/NĐ-CP ngày 31/3/2010 của Chính phủ về quản lý hoạt động thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam

trên các vùng biển, bao gồm khoản 4 và khoản 5 điều 2; điểm a khoản 1 điều 4; điều 6; điều 7; bổ sung khoản 6, khoản 7 vào điều 9 liên quan đến các vấn đề như phân vùng khai thác thủy sản, điều kiện khai thác, thủ tục và trình tự cấp phép cho tàu cá khai thác thủy sản ở vùng biển của quốc gia hoặc vùng lãnh thổ khác, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác thủy sản ở vùng biển ngoài vùng biển Việt Nam.

Nghị định cũng đã sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Nghị định số 31/2010/NĐ-CP ngày 30/3/2010 của Chính phủ về quản lý hoạt động thủy sản của tàu cá nước ngoài trong vùng biển Việt Nam; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều Nghị định số 52/2010/NĐ-CP ngày 17/5/2010 của Chính phủ về nhập khẩu tàu cá...Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2012./. (NTT)

Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị sửa đổi bảo hiểm nông nghiệp

Ngày 14/6/2012, Ban chỉ đạo thí điểm Bảo hiểm nông nghiệp (BHNN) đã họp và kết luận đề nghị một số điểm về thí điểm BHNN như sau:



Sửa đổi, bổ sung thông tư 47 về thí điểm bảo hiểm nông nghiệp theo hướng:

- + Mở rộng đối tượng được bảo hiểm với vật nuôi, thủy sản; Bổ sung thêm một số loại thiên tai, dịch bệnh, quy mô và địa bàn sản xuất nông nghiệp.
- + Bổ quy định về mức độ thiệt hại được bảo hiểm.
- + Bổ sung quy trình về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản

+ Các công việc trên phải được hoàn thành trước ngày 15-7-2012

Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ:

- + Nâng mức hỗ trợ từ 80% lên 100% đối với đối tượng cận nghèo tham gia thí điểm BHNN.
- + Kéo dài thời gian thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp đến hết năm 2014

Đề nghị Bộ Tài chính:

- + Thông nhất quy định năng suất được bảo hiểm tính bằng 90% năng suất bình quân xã.
- + Bổ quy định về số lượng vật nuôi tham gia bảo hiểm và mức miễn thường đối với vật nuôi.
- + Sửa đổi quy định về biểu phí bảo hiểm đối với cây lúa, bảo hiểm vật nuôi, nuôi trồng thủy sản. (NTH)

Cơ hội đầu tư phát triển giống cây trồng lâm nghiệp

Các doanh nghiệp, đơn vị của Việt Nam quan tâm đến lĩnh vực lâm nghiệp, sẽ có nhiều cơ hội đầu tư vào hoạt động nghiên cứu, sản xuất và cung ứng giống cây trồng lâm nghiệp. Quyết định số 1238/QĐ-BNN-TCLN về "Quy hoạch hệ thống nghiên cứu, sản xuất và cung ứng giống cây trồng lâm nghiệp đến năm 2020", vừa được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt, ban hành với chính sách nguồn vốn ngân sách được ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống nguồn giống trên cơ sở đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đầu tư và hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống vườn ươm; tập huấn kỹ thuật sản xuất giống mới. Nguồn vốn tín dụng ưu đãi ưu tiên dành cho sản xuất giống thương mại của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân



vay vốn để nuôi dưỡng, quản lý, bảo vệ nguồn giống đã được công nhận; sản xuất và phát triển giống lâm nghiệp công nghệ cao.

Quyết định cũng nêu rõ, chủ kinh doanh giống cây lâm nghiệp được miễn giảm tiền sử dụng đất, thuê đất, thuế sử dụng đất trong thời gian xây dựng nguồn giống khi chưa có thu hoạch sản phẩm, ưu đãi về thuế suất và miễn giảm thuế thu nhập với các sản phẩm giống đã có

chứng chỉ, miễn thuế thu nhập bổ sung trong các trường hợp đầu tư thành lập mới cơ sở sản xuất giống.

Theo Quyết định trên, tổng kinh phí cho việc thực hiện Quy hoạch hệ thống nghiên cứu, sản xuất và cung ứng giống cây trồng lâm nghiệp đến năm 2020 dự kiến ở mức trên 548 tỷ đồng, trong đó có khoảng 198 tỷ đồng dành cho nghiên cứu và đào tạo; hơn 219 tỷ đồng dành cho xây dựng nguồn giống và trên 131 tỷ đồng dành cho sửa chữa nâng cấp, xây dựng vườn ươm, nhằm góp phần đáp ứng nhu cầu 404 triệu cây giống mỗi năm cho phát triển lâm nghiệp. Khoản kinh phí nói trên được huy động từ nguồn vốn ngân sách, vốn hợp tác quốc tế, từ cộng đồng. Theo quy hoạch đến năm 2020 có trên 4.970 ha nguồn giống, hơn 1.520 vườn ươm và hệ thống các tổ chức, cá nhân sản xuất hạt giống, cây giống và kinh doanh hạt giống, cây con cây trồng lâm nghiệp. (HNN)

Thu hút đầu tư phát triển vùng cây ăn quả trọng điểm

Với sản lượng gần 3 triệu tấn trái cây các loại mỗi năm, chiếm hơn 40% tổng sản lượng trái cây của cả nước, trong đó có nhiều giống đặc sản bản địa nổi tiếng có chất lượng cao, Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đã thực sự trở thành vựa trái cây của Việt Nam bên cạnh hai loại hàng hóa nông sản hàng đầu là gạo và thủy sản. Theo định hướng đầu tư xây dựng và phát triển các tiểu vùng trồng cây ăn quả, những năm qua sản lượng và chất lượng trái cây trong vùng đã được cải thiện đáng kể.



Nhiều loại trái cây đã đăng ký cấp giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng VietGAP,

Global GAP, EUREP GAP... là điều kiện tăng tính cạnh tranh và nâng giá trị gia tăng sản phẩm khi xuất khẩu, kể cả một số thị trường khó tính như Mỹ, Nga, Hà Lan, Đức, Pháp, Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc... Cơ hội đầu tư phát triển vùng cây ăn quả trọng điểm ĐBSCL còn thể hiện rõ Quyết định số 01/2012/QĐ - TTg ngày 9/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, Lâm nghiệp và thủy sản. (PB)

VCF tài trợ cho các dự án nông nghiệp nông thôn

Quỹ Thách thức Việt Nam (VCF-Vietnam Challenge Fund) cùng các đối tác vừa tổ chức hai hội thảo tổng kết các dự án “Xây dựng kênh thị trường H'Mong Cao Bằng” và “Sự tham gia của nông dân và đồng bào dân tộc thiểu số vào chuỗi giá trị chè Shan tỉnh Hà Giang” tại Hà Nội. Đây là hai trong số các dự án được Bộ Phát triển Vương quốc Anh (DFID) cùng Ngân hàng Phát triển Á Châu (ADB) và Bộ Kế hoạch và Đầu tư tài trợ và quản lý.

Tổng số tiền tài trợ cho hai dự án



Thu hoạch chè Shan tuyết tại một tỉnh miền núi phía Bắc

lên tới 791.000 USD, trong đó VCF đóng góp 325.000 USD, nhằm tạo

công ăn việc làm, tăng thu nhập và giúp ổn định cuộc sống của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó có phụ nữ ở các tỉnh vùng cao ở Việt Nam.

Theo đánh giá ban đầu, gần 760 hộ nghèo từ 11 bản ở Hà Giang và 500 nông hộ ở Cao Bằng đã tham gia và hưởng lợi các dự án này. Mặc dầu các dự án mới trong giai đoạn ban đầu nhưng đã tạo ra được các sản phẩm chất lượng, cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước. (NTS)

36 loại rau Việt Nam đã vào thị trường Mỹ



Việt Nam được đánh giá là một trong số 15 quốc gia xuất khẩu nông sản nhiều nhất vào thị trường Mỹ. Trong 5 tháng đầu năm nay, Việt Nam đã xuất khẩu 36 loại rau sang thị trường Hoa

Kỳ với tổng kim ngạch đạt 1,1 triệu USD, trong đó nấm rơm muối, nấm rơm đóng lon đạt kim ngạch cao nhất. Đứng thứ hai là mặt hàng ngô non đóng lon, ngô luộc. Ngoài rau, các loại khoai lang, hành củ, tỏi, gừng, nghệ... cũng được người Mỹ ưa dùng.

Theo Bộ Công Thương, thay đổi rõ nét nhất từ thị trường này là tăng nhập khẩu các sản phẩm rau tươi và giảm dần các sản phẩm rau đóng hộp

Tuy nhiên, Bộ Công Thương cũng cho rằng trong thời gian tới, hàng hóa nông

sản Việt Nam xuất vào Hoa Kỳ sẽ gặp nhiều khó khăn hơn. Bởi quốc gia này sẽ thực hiện kiểm tra chất lượng các mặt hàng nông sản nhập khẩu theo Luật Hiện đại hóa an toàn thực phẩm (FSMA) mới được ban hành.

Theo đạo luật, từ năm 2012, Hoa Kỳ sẽ thực hiện quy trình kiểm tra ngặt nghèo đối với các sản phẩm hàng hóa nhập khẩu của tất cả các nước, gồm nông sản, đồ ăn, đồ uống. Cũng theo FSMA, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ sẽ có quyền ra lệnh kiểm tra, hoặc thu hồi sản phẩm xuất khẩu vào Hoa Kỳ nếu không đảm bảo chất lượng, đồng thời tính phí cho chủ hàng xuất khẩu sản phẩm đó. (HA)

Khai mạc hội nghị ASEAN về lâm nghiệp

Hội nghị ASEAN về lâm nghiệp lần thứ 15 (ASOF 15) khai mạc sáng 28/6/2012 tại Hà Nội với sự tham gia của các quan chức cấp cao về lâm nghiệp của các nước thành viên ASEAN, đại diện Ban Thư ký ASEAN, các đối tác và tổ chức quốc tế.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Cao Đức Phát nhấn mạnh, ngành lâm nghiệp của các nước ASEAN đã góp phần đáng kể vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, góp phần xóa đói giảm nghèo cho khu vực nông thôn, miền núi. Tuy nhiên, ngành lâm nghiệp của các nước trong khu vực đang phải đối mặt với nhiều khó khăn và



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại lễ khai mạc.

thách thức.

Đó là vấn đề chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang các mục đích phát triển kinh tế ngày càng tăng như thủy điện, giao thông và sản xuất lương thực, trồng cây công nghiệp; rừng tự nhiên đang bị

suy giảm về diện tích và chất lượng; nạn khai thác, buôn bán gỗ, động, thực vật hoang dã trái phép...

Chính vì vậy, hội nghị năm nay tập trung vào các nội dung chính về tiến trình thực hiện kế hoạch hành động chiến lược hợp tác lâm nghiệp ASEAN 2011 – 2015, phòng chống cháy rừng trong khu vực ASEAN, quản lý rừng bền vững, các chương trình và dự án hợp tác của ASEAN về lâm nghiệp, tiếng nói chung của các nước ASEAN về các vấn đề mới mỗi liên quan đến lâm nghiệp, môi trường và hợp tác lâm nghiệp ASEAN – Hàn Quốc. (NTS)

Việt Nam sẵn sàng giúp Namibia sản xuất lúa gạo



Hội đàm giữa Bộ Nông nghiệp và PTNT Việt Nam với Bộ Nông nghiệp, Nguồn nước và Lâm nghiệp Cộng hòa Namibia ngày 28/6/2012 tại Hà Nội

Tại buổi hội đàm, hai bên đã nhất trí đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi và lâm nghiệp.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Diệp Kinh Tân cho biết, Việt Nam sẵn

sàng cử chuyên gia sang giúp Namibia trồng lúa để nước này có thể đáp ứng đủ lương thực và tiến tới xuất khẩu, đào tạo và trao đổi kỹ thuật viên nông nghiệp; hợp tác trồng cao su.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp, Nguồn nước và Lâm nghiệp Namibia Peter lilonga cho biết, Việt Nam và Namibia đã có những hợp tác từ lâu và mong muốn được Việt Nam tiếp tục hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực trồng lúa và thủy sản. Đồng thời, xem xét và chỉnh sửa để ký lại Bản Ghi nhớ (MOU) hợp tác mới.

Ông Peter lilonga cho biết, trong khuôn khổ Hiệp định hợp tác ba bên với

Cộng hòa Namibia và FAO, Việt Nam đã cử các chuyên gia sang Namibia giúp trong lĩnh vực nuôi thủy sản và bước đầu đã thu được những kết quả tốt.

Thứ trưởng Diệp Kinh Tân cho biết, Việt Nam và châu Phi có tiềm năng to lớn trong hợp tác nông nghiệp. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn coi trọng hợp tác với châu Phi nói chung và Namibia nói riêng. Tính đến nay, Việt Nam đã ký hơn 30 điều ước và thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, vệ sinh thú y, bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật với các quốc gia châu Phi như Angola, Mozambique, Ai Cập, Libya, Namibia, Sudan, Sierra (HNN)

Văn bản luật lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn ban hành tháng 6/2012

Ngày ban hành	Nội dung
Thủ tướng chính phủ	
27/06/2012	Quyết định 799/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về "Giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các bon rừng" giai đoạn 2011 - 2020.
22/06/2012	Công văn 849/TTg-QHQT về việc phê duyệt Danh mục hỗ trợ kỹ thuật về xây dựng pháp luật mua sắm công do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ.
21/06/2012	Công văn 845/TTg-QHQT về việc phê duyệt danh mục Dự án hỗ trợ kỹ thuật do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ.
18/06/2012	Công văn 802/TTg-QHQT về việc đàm phán Hiệp định Tài trợ cho Dự án "Quản lý thiên tai" vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB).
15/06/2012	Công văn 800/TTg-QHQT về việc báo cáo kết quả đàm phán Dự án "Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững" vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB).
15/06/2012	Công văn 801/TTg-QHQT về việc phê duyệt Danh mục dự án phân phối hiệu quả, vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB).
14/06/2012	Quyết định 716/QĐ-TTg về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung.
12/06/2012	Quyết định 705/QĐ-TTg về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020.
12/06/2012	Công văn 790/TTg-QHQT về khung chính sách tái định cư Dự án "Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững" do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ.
08/06/2012	Quyết định 695/QĐ-TTg về việc sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.
01/06/2012	Quyết định 24/2012/QĐ-TTg về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 - 2020.
01/06/2012	Quyết định 792/QĐ-BNN-TC về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí không tự chủ năm 2012 của Cục Quản lý xây dựng công trình.
31/05/2012	Quyết định 1293/QĐ-BNN-XD về việc hủy đầu tư một số hạng mục tại Dự án Phát triển thủy lợi Đồng bằng sông Cửu long (WB2).
31/05/2012	Quyết định 1291/QĐ-BNN-KH về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể Dự án "Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ" vay vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản.
30/05/2012	Quyết định 635/QĐ-TTg về việc phê duyệt Dự án "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của ngành Nông nghiệp đến năm 2020" thuộc Chương trình quốc gia "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020".
Văn phòng chính phủ	
04/06/2012	Công văn 3965/VPCP-QHQT về việc cơ cấu lại vốn để mở rộng Dự án "Cạnh tranh nông nghiệp" (ACP) do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ.
15/06/2012	Công văn 4344/VPCP-KTN về việc ngăn chặn nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.
22/05/2012	Công văn 3558/VPCP-QHQT về việc triển khai Dự án Nâng cấp đô thị miền núi phía Bắc, vay vốn của Ngân hàng Thế giới (WB).

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	
25/06/2012	Thông tư 26/2012/TT-BNNPTNT về việc ban hành Danh mục tam thời thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm được phép lưu hành tại Việt Nam
25/06/2012	Quyết định 1497/QĐ-BNN-TCTL về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư triển khai các hợp phần Đề án Xây dựng hệ thống báo động trực canh cảnh báo sóng thần cho vùng có nguy cơ cao.
25/06/2012	Quyết định 1496/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt bổ sung nội dung nghiên cứu và kinh phí năm 2012 đối với hai đề tài cấp Bộ phục vụ phòng chống dịch bệnh trên tôm nuôi.
25/06/2012	Quyết định 1494/QĐ-BNN-TCCB về việc thành lập Ban Quản lý dự án Dự án "Phát triển hệ thống tưới nước Bắc sông Chu, Nam sông Mã" do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ.
22/06/2012	Quyết định 894/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Đề cương chi tiết năm 2012 Nhiệm vụ: Xây dựng và tổ chức đào tạo kiến thức cho cán bộ trong ngành và cộng đồng về giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu.
20/06/2012	Quyết định 874/QĐ-BNN-TCCB về việc giao trường chủ trì và thành lập ban chủ nhiệm xây dựng chương trình, giáo trình dạy nghề trình độ sơ cấp phục vụ đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2012.
20/06/2012	Quyết định 873/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Đề cương chi tiết năm 2012 Nhiệm vụ: Điều tra, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu tới chăn nuôi và phòng trừ dịch bệnh, đề xuất các giải pháp thích ứng.
20/06/2012	Quyết định 872/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Đề cương chi tiết năm 2012 Nhiệm vụ: Điều tra, đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới hệ thống cơ sở hạ tầng nông nghiệp và nông thôn và đề xuất các giải pháp nhằm giảm nhẹ tác động.
19/06/2012	Quyết định 1443/QĐ-BNN-QLCL về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định 38/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
19/06/2012	Quyết định 1449/QĐ-BNN-TCCB về việc thành lập Ban Quản lý Dự án Quản lý thiên tai (Vn-Haz) do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ.
19/06/2012	Thông tư 24/2012/TT-BNNPTNT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khảo nghiệm giống cây trồng.
18/06/2012	Thông tư 23/2012/TT-BNNPTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thức ăn chăn nuôi ban hành kèm theo Thông tư 81/2009/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
12/06/2012	Công văn 1769/BNN-HTQT về vốn đối ứng thực hiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật "Quản lý ruồi hại quả (thanh long) diện rộng trên cơ sở sử dụng kỹ thuật triệt sản côn trùng (SIT) nhằm nâng cao chất lượng quả phục vụ cho xuất khẩu quả" do IAEA tài trợ.
12/06/2012	Quyết định 1377/QĐ-BNN-HTQT về việc phê duyệt số hướng dẫn thực hiện Dự án đầu tư "Quản lý thiên tai" (VN-Haz) do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ.
12/06/2012	Quyết định 1380/QĐ-BNN-HTQT về việc giao Viện Nghiên cứu Rau quả thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam là đầu mối tham gia Mạng lưới Cây ăn quả Nhiệt đới Quốc tế (TFNet).
05/06/2012	Thông tư 22/2012/TT-BNNPTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 10/2012/TT-BNNPTNT ngày 22/02/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, hạn chế sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.
05/06/2012	Thông tư 21/2012/TT-BNNPTNT về việc ban hành "Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam".
05/06/2012	Quyết định 1330/QĐ-BNN-TCTL về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án "Tăng cường quản lý thủy lợi và cải tạo các hệ thống thủy nông" do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Cơ quan Phát triển Pháp tài trợ (ADB5).
05/06/2012	Quyết định 1327/QĐ-BNN-TT về việc phê duyệt Dự án khuyến nông Trung ương "Sản xuất Cà phê bền vững được cấp giấy chứng nhận tại Tây Nguyên".
30/05/2012	Quyết định 1280/QĐ-BNN-HTQT về việc phê duyệt Dự án "Tăng cường chức năng hợp tác xã nông nghiệp tại Việt Nam giai đoạn II" do Chính phủ Nhật Bản tài trợ.
29/05/2012	Quyết định 1278/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Dự án khuyến nông Trung ương: "Chăn nuôi dê, cừu sinh sản".
29/05/2012	Quyết định 1277/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Dự án khuyến nông Trung ương: "Phát triển chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học và áp dụng VietGAHP tại một số đơn vị quân đội".
29/05/2012	Quyết định 1276/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Dự án khuyến nông Trung ương: "Xây dựng mô hình chăn nuôi thỏ quy mô nông hộ".
29/05/2012	Quyết định 1275/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Dự án khuyến nông Trung ương: "Phát triển kỹ thuật chăn nuôi và vỗ béo gia súc lớn tại một số đơn vị quân đội".
29/05/2012	Quyết định 1274/QĐ-BNN-KHCN về việc phê duyệt Dự án khuyến nông Trung ương: "Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm quy mô xã".
29/05/2012	Quyết định 1272/QĐ-BNN-TCCB về việc thành lập Ban Quản lý Dự án "Hỗ trợ Quản lý tri thức và Đối thoại chính sách thông qua đối tác phòng chống cúm gia cầm và cúm ở người" do Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ thông qua Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP).
29/05/2012	Quyết định 1270/QĐ-BNN-HTQT về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức chương trình xúc tiến đầu tư và thương mại về nông lâm thủy sản tại Australia và New Zealand năm 2012.
29/05/2012	Quyết định 1268/QĐ-BNN-TCCB về việc phê duyệt điều chỉnh Chương trình đào tạo tổng thể giai đoạn II, Dự án Tăng cường quản lý thủy lợi và Cải tạo các Hệ thống thủy nông (ADB5), khoản vay số 2636 - VIE (SF).
29/05/2012	Quyết định 1263/QĐ-BNN-HTQT về việc phê duyệt Dự án "Thích ứng với biến đổi khí hậu cho phát triển bền vững nông nghiệp và nông thôn vùng ven biển đồng bằng sông Cửu Long" do Chính phủ Nhật Bản tài trợ.
28/05/2012	Quyết định 1240/QĐ-BNN-HTQT về việc phê duyệt Dự án "Hợp tác nghiên cứu so sánh vi rút cúm gia cầm và vi rút Newcastle giữa Hàn Quốc và Việt Nam" do Cơ quan thanh tra và kiểm dịch động vật, thực vật và thủy sản Hàn Quốc tài trợ.
25/05/2012	Quyết định 763/QĐ-BNN-TC Việt Nam về việc phê duyệt mức lương tư vấn - Dự án Phòng chống dịch cúm gia cầm, cúm ở người và dự phòng đại dịch ở Việt Nam giai đoạn 2011 - 2014.

Giấy phép xuất bản số: 32/GP-XBBT, ngày 19/07/2010, Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông
Hợp tác xuất bản: Công ty Cổ phần Truyền thông Danko
Ý kiến đóng góp xin gửi về: Văn phòng ISG, Phòng 102-104 - Nhà B4 Số 2, Ngọc Hà,
Ba Đình, Hà Nội
Tel: 04 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn